TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 31/2021/HS-PT
Ngày 24-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thu Hương
Các Thẩm phán: Ông Vũ Dũng
Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan - Thư ký TAND tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Huế - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 45/2021/TLPT- HS ngày 18-10-2021 đối với các bị cáo Bùi Mạnh C, Nguyễn Viết T, Đinh Văn Ng do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án số: 29/2021/HS-ST ngày 16-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Yên Bái.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Bùi Mạnh C (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 26 tháng 9 năm 1994 tại tỉnh Yên Bái; Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Th, phường H, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Chỗ ở: Tổ 8, phường T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể: Đảng viên (đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định gia hạn đình chỉ sinh hoạt đảng số 12-QĐ/UBKT ngày 06-8-2021 của Ủy ban kiểm tra Thành ủy Yên Bái); Con ông Bùi Hắc B, sinh năm 1961 và con bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 209/QĐ-XPHC ngày 30-11-2011 của Phó trưởng Ngan thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Đánh bạc (chấp hành xong ngày 02-12-2011).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09-01-2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Ngan tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Viết T (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 08 tháng 5 năm 2002 tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn G, xã V, huyện Tr, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1973 và

con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974 hiện trú tại Thôn G, xã V, huyện Tr, tỉnh Yên Bái; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 06/2020/HS-ST ngày 28-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án 28-4-2020 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" (bản án xét xử đối với hành vi phạm tội bị cáo thực hiện khi bị cáo 17 tuổi 04 tháng 17 ngày về tội phạm rất nghiêm trọng do vô ý. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án).

Bị cáo bị bắt ngày 09-01-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Ngan tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

3. Đinh Văn Ng (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 7 năm 1992 tại tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ dân phố L, xã S, huyện Ch, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn M (đã chết) và con bà Lò Thị I, sinh năm 1963 hiện trú tại Tổ dân phố L, xã S, huyện Ch tỉnh Yên Bái; Vợ là: Lò Thị Nh, sinh năm 2000 và có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-4-2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Ngan tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đinh Văn Ng*: Ông Nguyễn Đức D - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Mạnh C được Bùi Văn G (chủ quán karaoke R) thuê làm nhân viên và được giao quản lý quán hát. Do thấy khách đến hát tại quán có người hỏi mua ma túy tổng hợp để sử dụng nên C đã nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp về bán để kiếm lời, C đã đến khu vực chợ phường Hồng Hà, thành phố Yên Bái mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 03 túi ma túy tổng hợp (gồm 01 túi nilon đựng Ketamin; 01 túi nilon đựng 100 viên hồng phiến và 01 túi nilon đựng 10 viên "kẹo" màu xanh) hết tổng số tiền là 10.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, C mang về quán karaoke R chia số Ketamin thành 08 túi nilon nhỏ; 100 viên hồng phiến C cho vào lọ nhựa; 03 viên "kẹo" màu xanh kích thước nhỏ hơn thì C để riêng một túi nilon và 07 viên "kẹo" kích thước lớn hơn thì C để riêng một túi và cất giấu tại quán mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Đến tối ngày 08-01-2021 rạng sáng ngày 09-01-2021 C thuê một chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda Civic, biển kiểm soát 21A- 048.60 đi đến khu vực xã N, huyện B**,** tỉnh Yên Bái đem ma túy tổng hợp đến bán một người nam giới không quen biết

nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi áo khoác ngoài C đang mặc 02 túi nilon màu trắng, nẹp đính một đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 06 viên nén màu xanh. C khai nhận đó là ma túy tổng hợp. Ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone; 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda Civic biển kiểm soát 21A-048.60 và số tiền 23.600.000 đồng (giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Mạnh C tại quán karaoke R thuộc tổ 8, phường T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái thu giữ: 01 túi nilon màu trắng nẹp đính một đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng tại ngăn tủ quầy lễ tân; 01 túi nilon màu trắng nẹp đính một đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng tại nóc hòm tôn trong buồng ngủ gần quầy lễ tân; 01 lọ nhựa màu trắng có chữ Cool Air bên trong có một túi nilon màu xanh nẹp đính một đầu chứa 59 viên nén màu đỏ có chữ WY tại bờ vách trang trí phòng hát đầu tiên; 01 viên nén màu xanh hình đa giác 5 cạnh tại phòng hát liền kề phòng hát đầu tiên. Ngoài ra còn thu giữ 19 giấy vay tiền; 21 hộp sisa; 378 điếu thuốc lá điện tử; 03 hộp than sisa; 02 túi bóng cao su; 01 chiếc USB; 01 giấy phép lái xe mang tên Bùi Mạnh C và 04 đăng ký xe mô tô, xe máy.

Ngoài ra, C tự khai nhận, trong khoảng thời gian từ ngày 02-01-2021 đến ngày 08-01-2021, Cđã cùng với Nguyễn Viết T (là nhân viên của quán karaoke R) đã 05 lần bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 05-01-2021, Cđã giao cho T 05 viên ma túy hồng phiến (loại Methamphetamine) để bán cho đối tượng tại khu vực cầu chui theo hướng quán karaoke ra chợ km6, thành phố Yên Bái, thu được số tiền 400.000 đồng.

Lần thứ hai: Khoảng 22 giờ ngày 07-01-2021, C giao cho T 02 viên ma túy hồng phiến (loại Methamphetamine) và 01 túi nilon chứa Ketamin bán cho đối tượng tại khu vực quán X thuộc đường U, thành phố Y, thu được số tiền 2.200.000 đồng.

Lần thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 08-01-2021, Cgiao cho Nguyễn Viết T02 túi nilon chứa ma túy (loại Ketamine) để bán cho đối tượng tại khu vực quán karaoke Z thuộc xã Tân Thịnh, thành phố Yên Bái. C đã thu tiền bán ma túy trước là 3.000.000 đồng.

Lần thứ tư: Khoảng 06 giờ ngày 08-01-2021, Cgiao cho T 01 túi nilon chứa ma túy (loại Ketamine) để bán cho đối tượng tại khu vực đầu cầu Yên Bái, thu được số tiền 2.400.000 đồng.

Lần thứ năm: Vào khoảng 00 giờ 55 phút ngày 02-01-2021, Đinh Văn Ng(cũng là nhân viên của quán karaoke) gọi điện cho Cnói có khách cần mua 03 viên "kẹo" (ma túy tổng hợp). Cđã nói qua điện thoại bảo T lấy 03 viên ma túy tổng hợp đưa cho người mua và thu tiền luôn. T đã lấy 03 viên ma túy được đựng

trong một lọ nhựa có chữ Cool Air giấu trong vách trang trí của phòng hát đầu tiên đưa cho người mua là anh Bùi Xuân K (khách đến hát tại quán), sau khi mua được ma túy thì anh K đã chuyển tiền mua ma túy số tiền 1.500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của Đinh Văn Ng và ngày hôm sau Ng đã đưa lại số tiền đó cho C. Số ma túy mua được, K đã sử dụng hết 01 viên, còn 02 viên K để trong túi quần khi giặt quần áo đã tan hết.

Tất cả số tiền bán ma túy cho các đối tượng T mang về giao lại cho C và được C trả Ng tổng số tiền là 300.000 đồng. Qua các lần bán trái phép chất ma túy thì C thu lợi bất chính được số tiền 9.500.000 đồng.

Kết luận giám định số 59/GĐMT và 61/GĐMT ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Ngan tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất tinh thể màu trắng thu giữ trên người và nơi ở của Bùi Mạnh Ccó tổng khối lượng là 2,49 gam là ma túy, loại Ketamin.

- 06 viên nén màu xanh và 01 viên nén màu xanh đa giác năm cạnh thu giữ trên người và nơi ở của Bùi Mạnh C có tổng khối lượng là 2,56 gam là ma túy, loại MDMA.

- 59 viên nén màu đỏ, trên mỗi mặt đều có chữ WY thu giữ khi khám xét nơi ở của Bùi Mạnh C trong lọ nhựa màu trắng có chữ "CoolAir" có tổng khối lượng là 5,63 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản án số: 29/2021/HS-ST ngày 16-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Bùi Mạnh C, Nguyễn Viết Tvà Đinh Văn Ngphạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Mạnh C 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 09-01-2021. Phạt bị cáo Bùi Mạnh C 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

+ Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết T 08 (tám) năm tù. Phạt bị cáo Nguyễn Viết T15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 28-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Yên Bái. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 11 (mười một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo 09-01-2021.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn Ng 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 26-4-2021.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 9 năm 2021 các bị cáo Bùi Mạnh C, Nguyễn Viết T và Đinh Văn Ng có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

* Bị cáo Đinh Văn Ng xin rút kháng cáo; các bị cáo Bùi Mạnh C và Nguyễn Viết T vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và nhất trí với nội dung của bản án sơ thẩm về việc xử lý vật chứng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

1. Về hình thức: Chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Bùi Mạnh C, Nguyễn Viết Tvà Đinh Văn Ng.

2. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 342, 348; 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đinh Văn Ng

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh C. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 16-9-2021của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Yên Bái về phần hình phạt của đối với bị cáo Bùi Mạnh C như sau: Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bùi Mạnh C từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 09-01-2021.

- Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Viết T. Giữ nguyên phần hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 16-9-2021 của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Yên Bái đối với bị cáo Nguyễn Viết T như sau: Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết T 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bị cáo Nguyễn Viết T đối với số 06/2020/HS-ST ngày 28-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Yên Bái.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu của bị cáo Bùi Mạnh C số tiền 9.200.000 đồng và trả lại cho bị cáo C số tiền 14.400.000 đồng.

* Người bào chữa cho bị cáo cho bị cáo Đinh Văn Ng trình bày: Do tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ng xin rút T bộ nội dung kháng cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 342, 348 và điểm đ khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ việc xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đinh Văn Ng.

Khi nói lời sau cùng, các bị cáo C và T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Đơn kháng cáo của các bị cáo Bùi Mạnh C, Nguyễn Viết T, Đinh Văn Ng làm trong hạn luật định và hợp lệ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Bị cáo Đinh Văn Ng đã rút kháng cáo nên đình chỉ xét xử phúc thẩm theo quy định tại Điều 342 và Điều 348 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung:

Đã có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 02-01-2021 đến 08-01-2021, Bùi Mạnh C cùng với Nguyễn Viết T đã năm lần bán ma túy trái phép cho các đối tượng, thu lợi bất chính số tiền 9.500.000 đồng. Ngoài ra C còn tàng trữ 10,68 gam ma túy (trong đó có 2,49 gam ma túy loại Ketamine; 5,63 gam ma túy loại Methamphetamine và 2,56 gam ma túy loại MDMA) với mục đích bán kiếm lời. Do có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nêu trên nên Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Yên Bái đã xét xử: Bị cáo Bùi Mạnh C về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251; bị cáo Nguyễn Viết T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Bùi Mạnh C và Nguyễn Viết T. Hội đồng xét xử thấy:

[3.1] Đối với bị cáo Bùi Mạnh C: Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; "người phạm tội tự thú" được quy định tại các điểm r, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính do hành vi phạm tội gây ra, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Cđã nộp ½ số tiền phạt là 12.500.000 đồng và tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Yên Bái thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật. Đây là tình tiết mới giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Mạnh C.

[3.2] Đối với các bị cáo Nguyễn Viết T: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân của bị cáo; đã áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn

năn hối cải" và "Người phạm tội tự thú" theo quy định điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, ngoài lần phạm tội này bị cáo T còn đang phải chấp hành hình phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm của Bản án số: 06/2020/HS-ST ngày 28-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Yên Bái nay lại phạm tội rất nghiêm trọng, thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo T mức án 08 năm tù là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ mới. Nên các quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ pháp luật. Vì vậy, không có căn để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Viết T.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm: Không chấp chận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Mạnh C. Sửa bản án sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 16-9-2021 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Yên Bái về hình phạt đối với bị cáo C.

[4] Các quyết định khác về: Hình phạt bổ sung; xử lý vật chứng và án phí không bị kháng cáo, kháng nghị. Nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết T không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên các bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Bùi Mạnh C và C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 342, Điều 348; điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Đinh Văn Ng

2. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Viết T. Giữ nguyên phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 296/2021/HS-ST ngày 16-9-2021của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Yên Bái đối với bị cáo Nguyễn Viết T như sau:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết T**08 (tám)** năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải chấp hành hình phạt **03 (ba)** năm tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2020/HS-ST ngày 28-4-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Yên Bái.

- Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo Nguyễn Viết T phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **11 (mười một)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo 09-01-2021.

3. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Mạnh C. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 29/2021/HS-ST ngày 16-9-2021của Tòa án nhân huyện B, tỉnh Yên Bái về phần hình phạt của đối với bị cáo Bùi Mạnh Cnhư sau:

+ Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Mạnh C **08 (tám) năm 06 (sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 09-01-2021.

4. Về án phí: Áp dụng điểm b, h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Viết T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Bùi Mạnh C và bị cáo Đinh Văn Ng không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GĐKT1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- TA, KS, CA huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Phòng HSNV CA tỉnh Yên Bái;
- CQĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Trại giam; Bị cáo (05);
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP, Tiểu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
Đã ký và đóng dấu

Đỗ Thu Hương